

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa			
1.1	Về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Đặc tính, thông số kỹ thuật của tất cả hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng (hoặc tốt hơn) toàn bộ yêu cầu của E-HSMT nêu tại mục 2 chương V của E-HSMT.	Đặc tính, thông số kỹ thuật của một hoặc nhiều hàng hóa không đáp ứng một trong các yêu cầu của E-HSMT nêu tại mục 2 chương V của E-HSMT.
1.2	Xuất xứ của hàng hóa (Thuật ngữ “xuất xứ” theo quy định tại mục 15.3 Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu của E-HSMT)		
	Xuất xứ của hàng hóa (không bao gồm phụ kiện)	Hàng hóa có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp: nhà thầu chào hàng hóa có xuất xứ cụ thể của một quốc gia hoặc của một vùng lãnh thổ	Hàng hóa có xuất xứ không rõ ràng, hợp pháp: Không nêu xuất xứ của hàng hóa hoặc chào nhiều xuất xứ (nhiều quốc gia/vùng lãnh thổ) cho một đơn vị tính của hàng hóa (kể cả sau khi làm rõ). Ví dụ: chào xuất xứ hàng hóa là Asia, EU, USA/Mexico/China...sẽ bị đánh giá là không đạt
1.3	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa	- Nếu là xe nhập khẩu: cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ	- Nếu là xe nhập khẩu: Không có cam kết cung cấp Giấy chứng nhận chất lượng

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu. - Nếu là xe được sản xuất, lắp ráp trong nước: Nhà thầu cam kết cung cấp Bản gốc hoặc bản sao công chứng Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng theo mẫu do Cục đăng kiểm Việt Nam thống nhất phát hành.	an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu. - Nếu là xe được sản xuất, lắp ráp trong nước: Nhà thầu không có cam kết cung cấp Bản gốc hoặc bản sao công chứng Giấy kiểm tra chất lượng xuất xưởng theo mẫu do Cục đăng kiểm Việt Nam thống nhất phát hành.
1.4	Tính hợp lệ và đáp ứng của hàng hóa	- Có Catalogue chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng đầy đủ các thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại Chương V (Có cả bản dịch tiếng Việt nếu là hàng nhập khẩu): Catalogue xe ô tô 7 chỗ, 1 cầu và của nhà sản xuất.	- Không có Hoặc không đầy đủ Catalogue. Hoặc có nhưng không đáp ứng các thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại Chương V. (Có cả bản dịch tiếng Việt nếu là hàng nhập khẩu). Hoặc không phải Catalogue xe ô tô 7 chỗ, 1 cầu của nhà sản xuất.
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không có hoặc có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển nhưng không hợp lý, không phù hợp.
3	Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành	Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch, quy trình cung cấp dịch vụ bảo hành phù hợp với tính chất của gói thầu; Thời gian bảo hành hàng hóa $\geq$ 36 tháng hoặc 100.000 km đầu tiên tùy trường hợp nào đến trước kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng. Cam kết có mặt xử lý khắc phục sự cố trong vòng $\leq$ 04h sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư (điện thoại, email) trong suốt thời gian bảo hành (cung cấp đầy đủ tài liệu để chứng minh).	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không cụ thể và rõ ràng kế hoạch, quy trình cung cấp dịch vụ bảo hành phù hợp với tính chất của gói thầu; Thời gian bảo hành hàng hóa $<$ 36 tháng hoặc $<$ 100.000 km đầu tiên tùy trường hợp nào đến trước kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa đưa vào sử dụng. Không có Cam kết hoặc có nhưng cam kết thời gian có mặt xử lý khắc phục sự cố trong vòng $>$ 04h sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư (điện thoại, email)

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
			trong suốt thời gian bảo hành.
4. Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.			
4.1	Về mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.	Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa;	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ kế hoạch cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa;
4.2	Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	Nhà thầu đưa ra quy trình đầy đủ và cam kết về việc bảo dưỡng, bảo trì trong thời gian trọn đời của xe, giảm giá 20% nhân công các dịch vụ sau bán hàng.	Nhà thầu không đưa ra quy trình đầy đủ và cam về việc bảo dưỡng, bảo trì trong thời gian trọn đời của xe, giảm giá 20% nhân công các dịch vụ sau bán hàng.
5	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Nhà thầu có các cam kết hoặc thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, đảm bảo sử dụng và vận hành thiết bị điều kiện nhiệt độ bình thường, về phòng chống cháy nổ, về an toàn giao thông và an toàn lao động.	Nhà thầu không có các cam kết hoặc thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, đảm bảo sử dụng và vận hành thiết bị điều kiện nhiệt độ bình thường, về phòng chống cháy nổ, về an toàn giao thông và an toàn lao động.
6	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp đạt tiêu chuẩn khí thải Euro 5.	Hàng hóa được cung cấp không đạt tiêu chuẩn khí thải Euro 5.
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng			
7.1	Hình thức thanh toán	Có đề xuất cụ thể về điều kiện tạm ứng, không vượt quá theo quy định tại E-HSMT.	Không có đề xuất hoặc đề xuất không cụ thể hoặc đề xuất cao hơn về điều kiện tạm ứng, theo quy định của E-HSMT.
7.2	Biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao hàng	- Có biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao đưa vào	- Không có biện pháp kiểm tra hoặc nghiệm thu hoặc có

Số TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	hóa vào sử dụng	sử dụng đầy đủ, phù hợp với giải pháp kỹ thuật hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. - Có giải pháp xử lý hàng hoá phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu.	biện pháp kiểm tra và nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng nhưng không đầy đủ, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật của gói thầu. - Không có giải pháp xử lý hàng hoá phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu.
8. Tiến độ cung cấp hàng hóa			
8.1	Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 45 ngày	> 45 ngày
8.2	Về tiến độ cung cấp	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng tiến độ yêu cầu của E-HSMT.	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng tiến độ yêu cầu của E-HSMT.
Kết luận		Đạt tất cả 08 nội dung trên	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
		Đạt	Không đạt